

LƯU THỦ THUYẾT

MODULE TH

15

**MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP
DẠY HỌC TÍCH CỰC
Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Mục tiêu của việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông là xây dựng nội dung chương trình, phương pháp giáo dục, sách giáo khoa phổ thông mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thế hệ trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phù hợp với thực tiễn và truyền thống Việt Nam; tiếp cận trình độ giáo dục phổ thông ở các nước phát triển trong khu vực và thế giới. Trong đó, đổi mới phương pháp giáo dục nói chung và phương pháp dạy học nói riêng theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học được xác định là một nhiệm vụ quan trọng, mang tính đột phá của các nhà trường, các GV.

Module này nhằm bồi dưỡng cho GV tiểu học, cán bộ quản lý các trường tiểu học những kiến thức và kĩ năng cơ bản về một số phương pháp dạy học tích cực ở tiểu học để có thể thực hiện được nhiệm vụ đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng trên.



B. MỤC TIÊU TÀI LIỆU

Học xong module này, HV cần đạt được những yêu cầu sau:

- 1) Trình bày được khái niệm và dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực.
- 2) Nêu được bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện để thực hiện có hiệu quả một số phương pháp dạy học tích cực ở Tiểu học.
- 3) Có kĩ năng vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực vào các môn học ở tiểu học.

TT	Tên nội dung	Số tiết
1	Khái niệm và các dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực	4
2	Một số phương pháp dạy học tích cực ở tiểu học	5
3	Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học các môn học ở tiểu học	6



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

KHÁI NIỆM VÀ CÁC DẤU HIỆU ĐẶC TRƯNG CỦA DẠY HỌC TÍCH CỰC

I. MỤC TIÊU

Học xong nội dung này, HV sẽ có khả năng:

- Trình bày được khái niệm phương pháp dạy học và các bình diện của phương pháp dạy học.
- Trình bày được khái niệm dạy học tích cực.
- Phân tích được các dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực.

II. GIỚI THIỆU NỘI DUNG

TT	Tên chủ đề	Số tiết
1	Khái niệm dạy học tích cực	2
2	Các dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực	2

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN NỘI DUNG

- Viện KHGD Việt Nam, *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.
- Dự án Việt – Bỉ, *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.
- PLAN, *Dạy và học tích cực*, 2011.
- Giấy A4, bút viết.

IV. NỘI DUNG

Chủ đề 1: Khái niệm phương pháp dạy học tích cực

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm phương pháp dạy học

1. Thông tin nguồn

a. Khái niệm phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học (PPDH) là một lĩnh vực rất phức tạp và đa dạng.
 Có nhiều quan niệm khác nhau về PPDH. Trong tài liệu này, PPDH được

hiếu là cách thức, là con đường hoạt động chung giữa GV và HS, trong những điều kiện dạy học xác định, nhằm đạt tới mục đích dạy học.

b. Các bình diện của phương pháp dạy học

Hiện nay, theo độ rộng của khái niệm, người ta có mô hình ba bình diện của PPDH:

- Bình diện vĩ mô là *quan điểm về phương pháp dạy học*.

Quan điểm dạy học (QĐDH) là những định hướng tổng thể cho các hành động phương pháp, trong đó có sự kết hợp giữa các nguyên tắc dạy học, những cơ sở lý thuyết của lý luận dạy học, những điều kiện dạy học và tổ chức cũng như những định hướng về vai trò của GV và HS trong quá trình dạy học.

Quan điểm dạy học là những định hướng mang tính chiến lược, là cương lĩnh, là mô hình lý thuyết của PPDH.

Ví dụ: Dạy học hướng vào người học (hay dạy học lấy HS làm trung tâm), dạy học tích cực, dạy học phân hoá, dạy học tích hợp, dạy học tương tác,...

- Bình diện trung gian là *PPDH cụ thể*.

Ở bình diện này, khái niệm PPDH được hiểu với nghĩa hẹp, là những mô hình hành động của GV và HS.

Ví dụ: phương pháp đóng vai, thảo luận, nghiên cứu trường hợp điển hình, xử lý tình huống, trò chơi, ...

- Bình diện vi mô là *kỹ thuật dạy học*.

Kỹ thuật dạy học (KTDH) là những biện pháp, cách thức hành động của GV và HS trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học.

Ví dụ: Kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật giao nhiệm vụ, kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật phòng tranh, kỹ thuật KWL, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật hỏi chuyên gia,...

Các KTDH chưa phải là các PPDH độc lập mà là những thành phần của PPDH. Chẳng hạn, trong phương pháp thảo luận nhóm có các KTDH như: kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật phòng tranh, kỹ thuật bể cá, kỹ thuật công đoạn,...

Tóm lại, QĐDH là khái niệm rộng, định hướng cho việc lựa chọn các PPDH cụ thể. Các PPDH cụ thể là khái niệm hẹp hơn, đưa ra mô hình

hành động. KTDH là khái niệm nhỏ nhất, thực hiện các tình huống hành động.

Một số lưu ý

- Mỗi QĐDH có những PPDH cụ thể phù hợp với nó; mỗi PPDH cụ thể có các KTDH đặc thù. Tuy nhiên, có những PPDH cụ thể phù hợp với nhiều QĐDH, cũng như có những KTDH được sử dụng trong nhiều PPDH khác nhau. Ví dụ:
 - + Phương pháp đóng vai, trò chơi, thảo luận nhóm vừa phù hợp với quan điểm dạy học lấy HS làm trung tâm, vừa phù hợp với quan điểm dạy học tích cực.
 - + Kỹ thuật đặt câu hỏi được dùng cho cả phương pháp vấn đáp, phương pháp đàm thoại, phương pháp thảo luận nhóm,...
- Việc phân biệt giữa PPDH và KTDH chỉ mang tính tương đối, nhiều khi không rõ ràng. Ví dụ: Động não (*brainstorming*) có trường hợp được coi là phương pháp, có trường hợp lại được coi là một KTDH.
- Có những PPDH chung cho nhiều môn học (ví dụ: *Phương pháp thuyết trình, phương pháp vấn đáp,...*) nhưng cũng có những PPDH là đặc thù của một môn học hoặc nhóm môn học (ví dụ: *phương pháp quan sát* là phương pháp đặc thù của các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học,...; *phương pháp xử lý tình huống, đóng vai* là phương pháp đặc thù của môn Đạo đức,...).
- Có thể có nhiều tên gọi khác nhau cho một PPDH hoặc KTDH. Ví dụ: *Thuyết trình* còn được gọi bằng các tên như *thuyết giảng, diễn giảng, sơ đồ tư duy* còn được gọi là *bản đồ tư duy, lược đồ tư duy...*

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin trên.
- Nhiệm vụ 2: Viết ra những hiểu biết của mình để trả lời các câu hỏi sau:
 - 1) Phương pháp dạy học là gì?

2) Nêu mối quan hệ giữa phương pháp dạy học với mục tiêu dạy học, nội dung dạy học và điều kiện dạy học.

• **Nhiệm vụ 3:** Hãy điền thông tin vào các ô trống ở bảng sau cho phù hợp:

	Khái niệm	Ví dụ
Quan điểm dạy học		
Phương pháp dạy học cụ thể		
Kĩ thuật dạy học		

3. Đánh giá

Hãy vẽ sơ đồ / mô hình minh họa ba bình diện của PPDH.

Hoạt động 2: Tìm hiểu khái niệm phương pháp dạy học tích cực

1. Thông tin nguồn

Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ, trang 21, 22.

2. Các nhiệm vụ

• **Nhiệm vụ 1:** Đọc các thông tin ở trang 21, 22, tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*.

• Nhiệm vụ 2: Trả lời các câu hỏi sau:

1) Phương pháp dạy học tích cực là gì?

2) Theo bạn, phương pháp dạy học tích cực thuộc bình diện nào của phương pháp dạy học? (Đánh dấu ✓ vào ô trống thích hợp)

☐ Quan điểm dạy học.

☐ Phương pháp dạy học cụ thể.

☐ Kỹ thuật dạy học.

3. Thông tin phản hồi

Thông tin phản hồi cho Hoạt động 1:

1) PPDH là cách thức, là con đường hoạt động chung giữa GV và HS, trong những điều kiện dạy học xác định, nhằm đạt tới mục đích dạy học.

2) PPDH là một thành tố của quá trình dạy học. PPDH phải chuyển tải nội dung dạy học đến người học, phải nhằm thực hiện mục tiêu dạy học. PPDH phải phù hợp với điều kiện dạy học cụ thể (trình độ HS, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học...) do vậy, nó rất linh hoạt, mềm dẻo, không cứng nhắc.

3)

	Khái niệm	Ví dụ
Quan điểm dạy học	QĐDH là những định hướng mang tính chiến lược, là cương lĩnh, là mô hình lý thuyết của PPDH.	– Dạy học lấy HS làm trung tâm. – Dạy học phân hoá.
Phương pháp dạy học cụ thể	PPDH cụ thể là những hình thức, cách thức hành động của GV và HS nhằm thực hiện những mục tiêu dạy học xác định, phù hợp với những nội dung và điều kiện dạy học cụ thể. PPDH cụ thể quy định những mô hình hành động của GV và HS.	– Phương pháp thảo luận nhóm. – Phương pháp đóng vai. – Phương pháp quan sát. ...

Kĩ thuật dạy học	KTDH là những biện pháp, cách thức hành động của GV và HS trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học.	– Kĩ thuật chia nhóm. – Kĩ thuật đặt câu hỏi. – Kĩ thuật khăn trải bàn. ...
------------------	--	--

Thông tin phản hồi cho Hoạt động 2:

- 1) PPDH tích cực là thuật ngữ dùng để chỉ những PPDH phát huy được tính tích cực, chủ động học tập của HS.
- 2) PPDH tích cực không phải là một PPDH cụ thể mà bao gồm nhiều phương pháp cụ thể phù hợp với QĐDH tích cực.

Chủ đề 2: Các dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực (2 tiết)

Hoạt động: Tìm hiểu các dấu hiệu đặc trưng của PPDH tích cực

1. Thông tin nguồn

- Mục 1.2.4, trang 22 – 28, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ
- Mục 3.3, trang 14 – 17, Tài liệu *Dạy và học tích cực*, Plan.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục 1.2.4, trang 22 – 28, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học* (Dự án Việt – Bỉ) và Mục 3.3, trang 14 – 17, Tài liệu *Dạy và học tích cực*, Plan.
- Nhiệm vụ 2:

Hãy nghiên cứu hai tiết học môn Đạo đức “Em yêu Tổ quốc Việt Nam”, tiết 1, ở hai lớp 5A và 5B dưới đây và cho biết GV lớp nào đã áp dụng PPDH tích cực? Vì sao?

Lớp 5A:

- GV mở đĩa CD cho HS nghe bài hát “Việt Nam quê hương tôi, nhạc và lời: Đỗ Nhuận” và hỏi: Bài hát nói về điều gì? HS trả lời sau đó GV giới thiệu bài.

- GV viết từ “Việt Nam” lên bảng và nêu câu hỏi: Các em đã biết những gì về Tổ quốc Việt Nam của chúng ta? (Gợi ý: Có các danh lam thắng cảnh nào? Có các di sản nào được thế giới công nhận? Có các vị anh hùng dân tộc nào? Có các sự kiện lịch sử, kinh tế, văn hoá, giáo dục,... nào nổi bật?) HS suy nghĩ và phát biểu nhanh, GV ghi tóm tắt theo từng cụm nội dung lên bảng.

- GV yêu cầu HS tự đọc các thông tin về đất nước, con người Việt Nam ở trang 34, SGK *Đạo Đức 5* và quan sát một số tranh ảnh, băng hình về đất nước và con người Việt Nam.

- GV tổ chức cho HS thảo luận lớp:

- + Qua các thông tin trên em có cảm nghĩ như thế nào về đất nước và con người Việt Nam?
- + HS các em cần làm gì để thể hiện tình yêu đối với Tổ quốc?
- + Em mong muốn khi lớn lên sẽ làm gì để góp phần dựng xây Tổ quốc?

GV nhận xét và kết luận:

Việt Nam là một đất nước tươi đẹp, có truyền thống văn hoá lâu đời cũng như truyền thống đấu tranh dựng nước và bảo vệ Tổ quốc rất đáng tự hào.

Đất nước ta đang đổi mới và phát triển từng ngày song vẫn còn là một nước nghèo và có nhiều khó khăn cần phải vượt qua.

Yêu Tổ quốc Việt Nam, các em cần phải cố gắng học tập, rèn luyện thật tốt để mai sau góp phần xây dựng Tổ quốc giàu mạnh.

- HS thảo luận nhóm đôi để thực hiện bài tập 1, 2 SGK *Đạo Đức 5*.
- GV yêu cầu mỗi nhóm trình bày về một sự kiện lịch sử có liên quan (bài tập 1) hoặc một hình ảnh có liên quan đến đất nước, con người Việt Nam (bài tập 2).

Sau phần trình bày của mỗi nhóm, cả lớp cùng nhận xét, đánh giá, bổ sung, GV nhận xét và kết luận.

- GV giao nhiệm vụ các nhóm HS về nhà sưu tầm tranh ảnh, đĩa hình, bài viết, bài thơ, bài hát về đất nước và con người Việt Nam và chuẩn bị để tiết sau giới thiệu với cả lớp.

Lớp 5B:

- GV mở đĩa CD cho HS nghe bài hát “Việt Nam quê hương tôi, nhạc và lời: Đỗ Nhuận” và hỏi: Bài hát nói về điều gì? HS trả lời sau đó GV giới thiệu bài.

- GV đọc cho HS nghe các thông tin về đất nước, con người Việt Nam ở trang 34, SGK *Đạo đức 5* và giới thiệu một số tranh ảnh, băng hình về đất nước và con người Việt Nam.
- GV tổ chức cho HS thảo luận lớp theo các câu hỏi:
 - + Qua các thông tin trên em có cảm nghĩ như thế nào về đất nước và con người Việt Nam?
 - + HS các em cần làm gì để thể hiện tình yêu đối với Tổ quốc?
 - + Em mong muốn khi lớn lên sẽ làm gì để góp phần dựng xây Tổ quốc?
 GV nhận xét và kết luận.
- HS thảo luận nhóm đôi bài tập 1, 2 SGK *Đạo đức 5*.
- GV yêu cầu mỗi nhóm trình bày về một sự kiện lịch sử có liên quan (bài tập 1) hoặc một hình ảnh có liên quan đến đất nước, con người Việt Nam (bài tập 2). GV nhận xét, khen các nhóm có phần trình bày hay.
- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà sưu tầm tranh ảnh, đĩa hình, bài viết, bài thơ, bài hát về đất nước và con người Việt Nam.

3. Đánh giá

Lấy ví dụ cụ thể về 1 tiết dạy học tích cực và 1 tiết dạy học thụ động ở lớp hoặc trường của bạn.

4. Thông tin phản hồi

- Bốn dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực:
 - + Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập của HS.
 - + Dạy học chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.
 - + Tăng cường học cá thể phối hợp với học hợp tác.
 - + Kết hợp đánh giá của thầy với tự đánh giá của trò.
- Tiết học ở lớp 5A, GV đã thực hiện dạy học tích cực vì cả 4 dấu hiệu trên đều đã được GV thể hiện rõ trong quá trình dạy.
- Tiết học ở lớp 5B không phải là dạy học tích cực vì:
 - + GV còn thuyết trình nhiều.
 - + HS ít được làm việc cá nhân.
 - + HS không được tham gia đánh giá.

V. ĐÁNH GIÁ SAU KHI HỌC XONG NỘI DUNG

Lập bảng so sánh giữa dấu hiệu đặc trưng của dạy học tích cực và dạy học thụ động

Dạy học tích cực	Dạy học thụ động

Nội dung 2

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC Ở TIỂU HỌC

I. MỤC TIÊU

Học xong nội dung này, HV có khả năng:

Trình bày, phân tích được về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện để thực hiện có hiệu quả một số PPDH tích cực ở tiểu học.

II. GIỚI THIỆU NỘI DUNG

TT	Tên chủ đề	Số tiết
1	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	1
2	Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ	1
3	Phương pháp đóng vai	1
4	Phương pháp trò chơi	1
5	Phương pháp vấn đáp	1

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN NỘI DUNG

- Tài liệu *Dạy học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Dự án Việt Bỉ.
- Giấy A4, bút.

IV. NỘI DUNG

Chủ đề 1: Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề

Hoạt động: Tìm hiểu bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp đặt và giải quyết vấn đề

1. Thông tin nguồn

Mục 3.1. Dạy học đặt và giải quyết vấn đề, trang 83 – 92, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục 3.1. Dạy học đặt và giải quyết vấn đề, trang 83 – 92, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ.

- Nhiệm vụ 2: Trả lời các câu hỏi sau:

a) Bản chất của phương pháp đặt và giải quyết vấn đề là gì?

b) Quy trình thực hiện phương pháp đặt và giải quyết vấn đề gồm những bước nào?

c) Điều kiện để thực hiện phương pháp đặt và giải quyết vấn đề có hiệu quả là gì?

• **Nhiệm vụ 3:** Trao đổi với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, trong trường về các câu trả lời của bạn.

3. Đánh giá

Ghi tóm tắt các thông tin về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện phương pháp đặt và giải quyết vấn đề vào bảng theo mẫu dưới đây:

Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	
Bản chất	
Quy trình thực hiện	
Điều kiện thực hiện	

4. Thông tin phản hồi

a) *Bản chất của phương pháp đặt và giải quyết vấn đề*

Là sự lĩnh hội tri thức diễn ra thông qua việc xem xét, phân tích những vấn đề đang tồn tại và xác định cách thức nhằm giải quyết vấn đề.

Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề còn được gọi bằng nhiều tên gọi khác nhau như: phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, phương pháp giải quyết vấn đề,...

b) *Quy trình thực hiện phương pháp đặt và giải quyết vấn đề*

Bước 1: Đặt vấn đề, xây dựng bài toán nhận thức:

- Tạo tình huống có vấn đề.
- Phát triển và nhận dạng vấn đề nảy sinh.
- Phát biểu vấn đề cần giải quyết.

Bước 2: Giải quyết vấn đề đặt ra:

- Đề xuất các giả thuyết.
- Lập kế hoạch giải quyết vấn đề.
- Thực hiện kế hoạch.

Bước 3: Kết luận:

- Thảo luận kết quả và đánh giá.
- Khẳng định hay bác bỏ giả thuyết đã nêu.
- Phát biểu kết luận.
- Đề xuất vấn đề mới.

c) Điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp đặt và giải quyết vấn đề

- HS phải nêu được điều chưa biết cần tìm hiểu, chỉ ra mối quan hệ giữa cái chưa biết và đã biết. Trong đó cái chưa biết là yếu tố trung tâm của tình huống có vấn đề, sẽ được khám phá trong giai đoạn giải quyết vấn đề.
- Các tình huống có vấn đề phải kích thích hứng thú nhận thức, tính tò mò, ham hiểu biết, thích khám phá của HS.
- Các tình huống có vấn đề phải phù hợp với trình độ nhận thức của HS. HS có thể tự phát hiện và giải quyết được vấn đề.
- Vấn đề đặt ra được phát biểu dưới dạng câu hỏi nêu vấn đề.

Chủ đề 2: Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

Hoạt động: Tìm hiểu bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

1. Thông tin nguồn

Mục 3.2. Dạy học hợp tác, từ trang 92 – 99, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục 3.2. Dạy học hợp tác, từ trang 92 – 99, Tài liệu *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Dự án Việt – Bỉ.

• **Nhiệm vụ 2:** Trả lời các câu hỏi sau:

a) **Bản chất của phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ là gì?**

b) **Quy trình thực hiện phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ gồm các bước nào?**

c) **Điều kiện để thực hiện phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ có hiệu quả là gì?**

• **Nhiệm vụ 3:** Trao đổi với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, trong trường về các câu trả lời của bạn.

3. Đánh giá

Ghi tóm tắt các thông tin về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ vào bảng theo mẫu dưới đây:

Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ	
Bản chất	
Quy trình thực hiện	
Điều kiện thực hiện	

4. Thông tin phản hồi

a) Bản chất của các phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ còn được gọi bằng nhiều tên gọi khác nhau như: phương pháp làm việc theo nhóm, phương pháp hợp tác nhóm,.... Bản chất của phương pháp này là tổ chức cho HS hoạt động theo những nhóm nhỏ để HS cùng thực hiện một nhiệm vụ nhất định trong một khoảng thời gian nhất định. Trong quá trình làm việc, có sự kết hợp giữa làm việc cá nhân với làm việc theo cặp, theo nhóm để cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Năm yếu tố của hợp tác nhóm:

- Có sự phụ thuộc lẫn nhau một cách tích cực: Kết quả của cả nhóm chỉ có được khi có sự hợp tác làm việc, chia sẻ của tất cả các thành viên trong nhóm.
- Thể hiện trách nhiệm cá nhân: Mỗi cá nhân đều được phân công trách nhiệm thực hiện một phần của công việc và tích cực làm việc để đóng góp vào kết quả chung.
- Khuyến khích sự tương tác: Trong quá trình làm việc, cần có sự trao đổi, chia sẻ giữa các thành viên trong nhóm để tạo thành ý kiến chung của nhóm.

- Rèn luyện các kĩ năng xã hội: Tất cả các thành viên đều có cơ hội để rèn kĩ năng như lắng nghe tích cực, đặt câu hỏi, đưa thông tin phản hồi tích cực, thuyết phục, ra quyết định.
- Rèn kĩ năng đánh giá: HS cả nhóm thường xuyên cùng nhau rà soát đánh giá công việc đang làm để góp phần hoàn thiện các nhiệm vụ được giao và kết quả của nhóm.

b) Quy trình thực hiện phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

Bước 1: Chọn nội dung và nhiệm vụ phù hợp:

GV cần phải lựa chọn nội dung nhiệm vụ tương đối khó, mà để giải quyết nó phải huy động kinh nghiệm, ý kiến, công sức của nhiều HS. Những nội dung quá dễ không cần phải tổ chức hợp tác theo nhóm, chỉ mất thời gian không cần thiết.

Bước 2: Thiết kế kế hoạch bài học áp dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ.

Bước 3: Tổ chức dạy học theo phương pháp hợp tác nhóm:

- GV nêu nhiệm vụ học tập hoặc vấn đề cần tìm hiểu và phương pháp học tập cho cả lớp.
- Phân công nhóm học tập và phân công vị trí làm việc cho các nhóm: Tùy theo nhiệm vụ, quy mô nhóm có thể khác nhau, từ 2 – 6 HS là tốt nhất. HS cần được ngồi đối diện với nhau để tạo ra sự tương tác trong quá trình học tập.
- Giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS: Mỗi nhóm có thể thực hiện một nhiệm vụ riêng biệt trong gói nhiệm vụ chung hoặc tất cả các nhóm đều thực hiện cùng một nhiệm vụ. Cần quy định thời gian làm việc và sản phẩm cần đạt của mỗi nhóm.
- Hướng dẫn hoạt động của nhóm HS: Nhóm trưởng điều khiển hoạt động, HS làm việc cá nhân, theo cặp, chia sẻ kinh nghiệm, thảo luận và thống nhất kết quả chung, thu kí ghi chép kết quả làm việc nhóm, phân công đại diện trình bày kết quả trước lớp.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm thảo luận giải quyết nhiệm vụ được giao.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và đánh giá: Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe, chất vấn, bình luận và bổ sung ý kiến.
- GV nhận xét và tổng kết.

c) Điều kiện để thực hiện có hiệu quả phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

- Phòng học cô đủ không gian.
- Bàn ghế dễ di chuyển.
- Nhiệm vụ học tập đủ khó.
- Thời gian đủ để HS làm việc nhóm và trình bày kết quả.
- HS cần được bồi dưỡng các kĩ năng điều khiển, tổ chức và các kĩ năng xã hội.

Chủ đề 3: Phương pháp đóng vai

Hoạt động: Tìm hiểu bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp đóng vai

1. Thông tin nguồn

Mục IV. Phương pháp đóng vai, trang 67 – 68, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục IV. Phương pháp đóng vai, trang 67 – 68, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.
- Nhiệm vụ 2: Trả lời các câu hỏi sau:
 - Bản chất của phương pháp đóng vai là gì?
 - Quy trình thực hiện phương pháp đóng vai gồm những bước nào?
 - Điều kiện để thực hiện phương pháp đóng vai có hiệu quả là gì?

- **Nhiệm vụ 3:** Trao đổi với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, trong trường về các câu trả lời của bạn.

3. Đánh giá

Ghi tóm tắt các thông tin về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp đóng vai vào bảng theo mẫu dưới đây:

Phương pháp đóng vai	
Bản chất	
Quy trình thực hiện	
Điều kiện thực hiện	

4. Thông tin phản hồi

a) Bản chất của phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho học sinh thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được.

b) Quy trình thực hiện phương pháp đóng vai

Có thể tiến hành đóng vai theo các bước sau:

Bước 1: GV nêu chủ đề, chia nhóm và giao tình huống, nhiệm vụ đóng vai cho từng nhóm. Mỗi tình huống có thể phân công một hoặc nhiều nhóm cùng đóng vai. GV cần quy định rõ thời gian chuẩn bị và thời gian đóng vai của mỗi nhóm.

Bước 2: Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai. Trong khi HS thảo luận và chuẩn bị đóng vai, GV nên đi đến từng nhóm lắng nghe và gợi ý, giúp đỡ HS khi cần thiết.

Bước 3: Các nhóm lên đóng vai.

Bước 4: Lớp thảo luận, nhận xét về cách ứng xử và cảm xúc của các vai diễn, về ý nghĩa của các cách ứng xử.

Bước 5: GV kết luận, định hướng cho HS về cách ứng xử tích cực trong tình huống đã cho.

c) Điều kiện để thực hiện có hiệu quả phương pháp đóng vai

- Tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện, hoàn cảnh lớp học.
- Tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép.
- Tình huống phải có nhiều cách giải quyết.
- Tình huống cần để mở để HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp, không cho trước “kịch bản”, lời thoại.
- Phải dành thời gian phù hợp cho HS thảo luận xây dựng kịch bản và chuẩn bị đóng vai.
- Các vai diễn nên để HS xung phong hoặc tự phân công nhau đảm nhận.
- Nên khích lệ cả những học sinh nhút nhát cùng tham gia.
- Nên có hoá trang và đạo cụ đơn giản để tăng tính hấp dẫn của trò chơi đóng vai.

Chủ đề 4: Phương pháp trò chơi

Hoạt động: Tìm hiểu bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp trò chơi

1. Thông tin nguồn

Mục V. Phương pháp trò chơi, trang 70 – 71, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục V. Phương pháp trò chơi, trang 70 – 71, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.
- Nhiệm vụ 2: Trả lời các câu hỏi sau:
 - Bản chất của phương pháp trò chơi là gì?
 - Quy trình thực hiện phương pháp trò chơi gồm các bước nào?
 - Điều kiện để thực hiện phương pháp trò chơi có hiệu quả là gì?
- Nhiệm vụ 3: Trao đổi với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, trong trường về các câu trả lời của bạn.

3. Đánh giá

Ghi tóm tắt các thông tin về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp trò chơi vào bảng theo mẫu dưới đây:

Phương pháp trò chơi	
Bản chất	
Quy trình thực hiện	
Điều kiện thực hiện	

4. Thông tin phản hồi

a) Bản chất của phương pháp trò chơi

Phương pháp trò chơi là phương pháp tổ chức cho HS tìm hiểu một vấn đề hay luyện tập, thực hành những thao tác, kĩ năng, hành vi thông qua một trò chơi nào đó.

b) Quy trình thực hiện phương pháp trò chơi

Bước 1: GV (hoặc GV cùng HS) lựa chọn trò chơi.

Bước 2: Chuẩn bị các phương tiện, điều kiện cần thiết cho trò chơi.

Bước 3: Phổ biến tên trò chơi, cách chơi và luật chơi cho HS.

Bước 4: Tổ chức cho HS chơi thử (nếu cần thiết).

Bước 5: HS tiến hành chơi.

Bước 6: Tổ chức đánh giá sau trò chơi.

Bước 7: Hướng dẫn HS thảo luận về ý nghĩa giáo dục của trò chơi.

c) Điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp trò chơi

- Trò chơi phải dễ tổ chức và thực hiện, phải phù hợp với chủ đề bài học, với đặc điểm và trình độ học sinh tiểu học, với quỹ thời gian, với hoàn

cánh, điều kiện thực tế của lớp học, đồng thời không gây nguy hiểm cho học sinh.

- Học sinh phải nắm được quy tắc chơi và phải tôn trọng luật chơi.
- Phải quy định rõ thời gian, địa điểm chơi.
- Phải phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tạo điều kiện cho học sinh tham gia tổ chức, điều khiển tất cả các khâu từ chuẩn bị, tiến hành trò chơi và đánh giá sau khi chơi.
- Trò chơi phải được luân phiên, thay đổi một cách hợp lý để không gây nhàm chán cho học sinh.

Chủ đề 5: Phương pháp vấn đáp

Hoạt động: Tìm hiểu bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp vấn đáp

1. Thông tin nguồn

Mục II. Phương pháp vấn đáp, trang 83 – 84, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Đọc các thông tin ở Mục II. Phương pháp vấn đáp, trang 83 – 84, Tài liệu *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.
- Nhiệm vụ 2: Trả lời các câu hỏi sau:
 - Bản chất của phương pháp vấn đáp là gì?
 - Quy trình thực hiện phương pháp vấn đáp gồm những bước nào?

- Điều kiện để thực hiện phương pháp vấn đáp có hiệu quả là gì?

- **Nhiệm vụ 3:** Trao đổi với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn, trong trường về các câu trả lời của bạn.

3. Đánh giá

Ghi tóm tắt các thông tin về bản chất, quy trình thực hiện và điều kiện thực hiện có hiệu quả phương pháp đóng vai vào bảng theo mẫu dưới đây:

Phương pháp vấn đáp	
Bản chất	
Quy trình thực hiện	
Điều kiện thực hiện	

4. Thông tin phản hồi

a) Bản chất của phương pháp vấn đáp

Phương pháp vấn đáp là phương pháp, trong đó GV đặt ra những câu hỏi để HS trả lời, hoặc có thể tranh luận với nhau và với cả GV, qua đó HS lĩnh hội được nội dung bài học.

Căn cứ vào tính chất hoạt động nhận thức, người ta phân biệt 3 hình thức đàm thoại sau:

- *Đàm thoại tái hiện:* GV đặt ra những câu hỏi chỉ yêu cầu HS nhớ lại kiến thức đã biết và trả lời dựa vào trí nhớ, không cần suy luận. Đó là hình

thức được dùng khi cần đặt mối liên hệ giữa kiến thức đã học với kiến thức sắp học hoặc khi cần củng cố kiến thức vừa mới học.

- *Đàm thoại giải thích – minh họa*: Nhằm mục đích làm sáng tỏ một vấn đề nào đó, GV lần lượt nêu ra những câu hỏi kèm theo những ví dụ minh họa để HS dễ hiểu, dễ nhớ. Hình thức này đặc biệt có hiệu quả khi có sự hỗ trợ của các phương tiện nghe nhìn.
- *Đàm thoại gợi mở (hay còn gọi là đàm thoại tìm tòi)*: GV dùng một hệ thống câu hỏi được sắp xếp hợp lý để dẫn dắt HS từng bước phát hiện ra bản chất của sự vật, tính quy luật của hiện tượng đang tìm hiểu, kích thích sự ham muốn hiểu biết.

Trong quá trình dạy học, GV có thể sử dụng cả ba hình thức, tuy nhiên cần khuyến khích GV sử dụng hình thức đàm thoại tìm tòi.

b) Quy trình thực hiện phương pháp vấn đáp

Ở tiểu học, GV thường tổ chức hoạt động của HS trong phương pháp hỏi đáp theo các bước sau:

Bước 1: GV đặt câu hỏi nhỏ, riêng rẽ.

Bước 2: GV chỉ định từng HS trả lời hoặc để HS tự nguyện trả lời (mỗi HS trả lời một câu hỏi và trước mỗi câu hỏi nên để thời gian cho HS suy nghĩ tìm câu trả lời).

Bước 3: GV tổng hợp ý kiến và nêu ra kết luận dựa trên những câu trả lời đúng của HS.

c) Điều kiện để thực hiện có hiệu quả phương pháp vấn đáp

- GV cần chuẩn bị thật tốt hệ thống câu hỏi. Các câu hỏi có liên quan chặt chẽ với nhau, câu hỏi trước là tiền đề cho câu hỏi sau, câu hỏi sau là sự kế tục và phát triển kết quả của câu hỏi trước. Mỗi câu hỏi là một cái "nút" của từng bộ phận mà HS cần lần lượt tháo gỡ thì mới tìm được kết quả cuối cùng.
- Để tăng thêm hiệu quả của việc sử dụng phương pháp hỏi – đáp, GV cần tổ chức đối thoại theo nhiều chiều: GV hỏi HS; HS hỏi HS và HS hỏi GV.

V. ĐÁNH GIÁ SAU KHI HỌC XONG NỘI DUNG

Hãy điền các thông tin phù hợp vào bảng sau:

	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ	Phương pháp đóng vai	Phương pháp trò chơi	Phương pháp vấn đáp
Bản chất					
Quy trình thực hiện					
Điều kiện thực hiện có hiệu quả					
Ví dụ					

Nội dung 3

VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC Ở TIỂU HỌC

I. MỤC TIÊU

Sau khi học xong nội dung này, HV sẽ:

- **Có kĩ năng vận dụng các PPDH tích cực trên vào dạy học các môn học ở tiểu học một cách phù hợp.**
- **Có ý thức vận dụng và tự tin khi vận dụng các PPDH tích cực trên vào dạy học các môn học ở tiểu học.**

II. GIỚI THIỆU NỘI DUNG

TT	Tên chủ đề	Số tiết
1	Vận dụng phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	2
2	Vận dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ	1
3	Vận dụng phương pháp đóng vai	1
4	Vận dụng phương pháp trò chơi	1
5	Vận dụng phương pháp vấn đáp	1

III. TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN NỘI DUNG

- Viện KHGD Việt Nam – *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.
- Dự án Việt – Bỉ, *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.
- SGK, SGV các môn học ở tiểu học.
- Giấy A4, bút viết.

IV. NỘI DUNG

Chủ đề 1: Vận dụng phương pháp đặt và giải quyết vấn đề

Hoạt động: Vận dụng phương pháp đặt và giải quyết vấn đề trong dạy học các môn học ở tiểu học

1. Thông tin nguồn

Các mục *Phương pháp giải quyết vấn đề* thuộc phần hai: *Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học* trong tài liệu *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Hãy đọc các ví dụ về vận dụng phương pháp giải quyết vấn đề trong dạy học các môn học ở tiểu học và tìm hiểu đặc thù của việc vận dụng phương pháp này trong dạy học các môn học khác nhau.

Nhiệm vụ 2: Thiết kế một hoạt động dạy học (của một môn học nào đó ở tiểu học) có sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề.

Nhiệm vụ 3: Trao đổi, thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn và trong trường về hoạt động bạn đã thiết kế, sau đó tự hoàn thiện lại thiết kế.

3. Đánh giá

Dạy hoạt động sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề đã thiết kế và tự đánh giá việc sử dụng phương pháp này của bạn theo mẫu dưới đây:

Ưu điểm	
Hạn chế	
Hướng điều chỉnh, sửa chữa	

Chủ đề 2: Vận dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ

Hoạt động: Vận dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ trong dạy học các môn học ở tiểu học

1. Thông tin nguồn

Các mục *Phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ* (hoặc *Thảo luận nhóm/Làm việc theo nhóm*) thuộc *Phần hai: Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học* trong tài liệu *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Hãy đọc các ví dụ về vận dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ trong dạy học mỗi môn học ở tiểu học và tìm hiểu đặc thù của việc vận dụng phương pháp này trong dạy học các môn học khác nhau.

Nhiệm vụ 2: Thiết kế một hoạt động dạy học (của một môn học nào đó ở tiểu học) có sử dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ.

Nhiệm vụ 3: Trao đổi, thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn và trong trường về hoạt động bạn đã thiết kế. Sau đó tự hoàn thiện lại thiết kế.

3. Đánh giá

Dạy thử hoạt động sử dụng phương pháp hợp tác theo nhóm nhỏ đã thiết kế và tự đánh giá việc sử dụng phương pháp này của bạn theo mẫu dưới đây:

Ưu điểm	
Hạn chế	
Hướng điều chỉnh, sửa chữa	

Chủ đề 3: Vận dụng phương pháp đóng vai

Hoạt động: Vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học các môn học ở tiểu học

1. Thông tin nguồn

Các mục *Phương pháp đóng vai* trong tài liệu *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Hãy đọc các ví dụ về vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Đạo đức ở tiểu học và tìm hiểu đặc thù của việc vận dụng phương pháp này trong dạy học môn Đạo đức và Tiếng Việt.

Nhiệm vụ 2: Thiết kế một hoạt động dạy học môn Đạo đức hoặc Tiếng Việt có sử dụng phương pháp đóng vai.

Nhiệm vụ 3: Trao đổi, thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn và trong trường về hoạt động bạn đã thiết kế. Sau đó tự hoàn thiện lại thiết kế.

3. Đánh giá

Dạy thử hoạt động sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề đã thiết kế và tự đánh giá việc sử dụng phương pháp này của bạn theo mẫu dưới đây:

Ưu điểm	
Hạn chế	
Hướng điều chỉnh, sửa chữa	

Chủ đề 4: Vận dụng phương pháp trò chơi

Hoạt động: Vận dụng phương pháp trò chơi trong dạy học các môn học ở tiểu học

1. Thông tin nguồn

Các mục *Phương pháp trò chơi* thuộc Phần hai: *Phương pháp dạy học các môn ở tiểu học* trong tài liệu *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Hãy đọc các ví dụ về vận dụng phương pháp trò chơi trong dạy học mỗi môn học ở tiểu học và tìm hiểu các loại trò chơi học tập đặc thù của mỗi môn học ở tiểu học.

Nhiệm vụ 2: Thiết kế một hoạt động dạy học (của một môn học nào đó ở tiểu học) có sử dụng phương pháp trò chơi.

Nhiệm vụ 3: Trao đổi, thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn và trong trường về hoạt động bạn đã thiết kế. Sau đó tự hoàn thiện lại thiết kế.

3. Đánh giá

Dạy thử hoạt động sử dụng phương pháp trò chơi đã thiết kế và tự đánh giá việc sử dụng phương pháp này của bạn theo mẫu dưới đây:

Ưu điểm	
Hạn chế	
Hướng điều chỉnh, sửa chữa	

Chủ đề 5: Vận dụng phương pháp vấn đáp

Hoạt động: Vận dụng phương pháp vấn đáp trong dạy học các môn học ở tiểu học

1. Thông tin nguồn

Mục phương pháp vấn đáp của từng môn học trong tài liệu *Các phương pháp dạy học ở tiểu học*, NXB Giáo dục, 2009.

2. Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Thiết kế một hoạt động dạy học (của một môn học nào đó ở tiểu học) có sử dụng phương pháp vấn đáp.

Nhiệm vụ 2: Trao đổi, thảo luận với các đồng nghiệp trong tổ chuyên môn và trong trường về hoạt động bạn đã thiết kế, đặc biệt là về hệ thống các câu hỏi. Sau đó tự hoàn thiện lại hệ thống các câu hỏi đã thiết kế

3. Đánh giá

Dạy hoạt động sử dụng phương pháp vấn đáp đã thiết kế và tự đánh giá việc sử dụng phương pháp này của bạn theo mẫu dưới đây:

Ưu điểm	
Hạn chế	
Hướng điều chỉnh, sửa chữa	

V. ĐÁNH GIÁ SAU KHI HỌC XONG NỘI DUNG

1) Theo bạn, việc sử dụng mỗi PPDH tích cực trên có những khó khăn, thuận lợi như thế nào?

2) Người GV cần làm gì để vượt qua được những khó khăn thách thức đó?

